

Số: 63/2026/QĐCNTTLH

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
ông **Lê Văn T** và bà **Vũ Thị Cát L**.

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của
chị **Vũ Thị T1**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2026 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông **Lê Văn T** – Sinh ngày 18/10/1976; Căn cước số 001076002080 do
Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021; Nơi
thường trú: **Đ, thôn B, xã T, thành phố Hà Nội**.

Bà **Vũ Thị Cát L** – Sinh ngày 07/7/1981; Căn cước công dân số
022181003782 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp
ngày 10/5/2021; Nơi thường trú và nơi ở: **Đ, thôn B, xã T, thành phố Hà
Nội**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2026 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa
án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm
2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Lê Văn T** và bà **Vũ Thị Cát L**. Quan hệ hôn nhân của hai bên chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật

- Về con chung: Ông **Lê Văn T** và bà **Vũ Thị Cát L** có 01 con chung là: **Lê Vũ Thiên Â** – Sinh ngày 01/9/2010. Ly hôn, bà **Vũ Thị Cát L** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Lê Vũ Thiên Â**. Ông **T** cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ/ tháng kể từ tháng 06/2026 cho đến khi con chung thành niên, (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Ông **T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông **Lê Văn T** và bà **Vũ Thị Cát L** không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND khu vực 7 – Hà Nội;*
- *Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;*
- *UBND xã Thiên Lộc, Hà Nội*
(*Giấy chứng nhận kết hôn*
số 71 ngày 18/11/2005);
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến